

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Chơn Thành, ngày 14 tháng 9 năm 2018

Số: 160/2018/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 276/2018/TLST-HNGĐ ngày 21/8/2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị C, sinh năm 1972

Bị đơn: Ông Trần Đình C, sinh năm 1971;

Cùng địa chỉ cư trú: tổ M, ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị C và ông Trần Đình C.

2. Công nhận thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Giao con chung Trần Thị Thu T, sinh ngày 05/10/2015 cho bà C được quyền trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

2.2. Giao con chung Trần Thị Thu T, sinh ngày 29/3/2006 cho ông C được quyền trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Phạm Thị C phải chịu số tiền 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009593, quyển số

000192 ngày 21/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Còn lại hoàn trả cho bà C số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí.

Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Chơn Thành;
- Chi cục THADS huyện Chơn Thành;
- UBND xã M;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trương Quốc Khánh